

Bản án số: 01/2024/HS-PT

Ngày: 03 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Anh Trang;

Ông Trần Hữu Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Diệp Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1980, tại tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Nguyễn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án:

Tại Bản án số 17/2010/HSST ngày 27/8/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xử phạt Nguyễn Văn T 12 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2019, chấp hành xong khoản án phí hình sự và dân sự ngày 02/3/2011 nhưng chưa chấp hành xong khoản bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần D.

Tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 144/QĐ-XPHC ngày 24/01/2022 của Công an thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Văn T 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, đã nộp phạt ngày 08/02/2022.

Nhân thân: Tại Bản án số 22/2004/HSST ngày 19/8/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Văn T 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Xuân L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Phạm Ngọc B không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có quen biết một người tên H (Không rõ họ tên, địa chỉ), H rủ T đứng ra nhận ghi số đề cho những ai chơi đề rồi chuyển lại kết quả ghi được cho H để hưởng 10% hoa hồng thì T đồng ý.

Trong thời gian 03 ngày (16, 19 và 21/11/2022), T sử dụng điện thoại di động hiệu S A02S, màu trắng nhận tin nhắn chơi đề của Phạm Ngọc B và một người tên L1 (có số điện thoại 0853090222) qua điện thoại, đến buổi chiều T ghi kết quả đã nhận ra giấy và giao lại cho H tại khu vực trước quán C, Cụ thể:

- Ngày 16/11/2022, B chơi số đề giải xổ số kiến thiết miền T (Đà Nẵng, Khánh Hòa) 360.000 đồng. Kết quả xổ số: B không trúng số đề. Các bên đã thanh toán tiền cho nhau, B trả cho T 280.000 đồng, T khai giao lại cho H 252.000 đồng, T hưởng lợi 28.000 đồng. Số tiền đánh bạc của lần này là **360.000 đồng**.

- Ngày 19/11/2022, B chơi số đề giải xổ số kiến thiết miền T (Quảng Ngãi) 180.000 đồng. Kết quả xổ số: B không trúng số đề. Các bên đã thanh toán tiền cho nhau, B trả cho T 140.000 đồng, T khai giao lại cho H 130.000 đồng, T hưởng lợi 10.000 đồng. Số tiền đánh bạc của lần này là **180.000 đồng**.

- Ngày 21/11/2022:

+ B chơi số đề giải xổ số kiến thiết miền Bắc 135.000 đồng. Kết quả xổ số: B không trúng số đề. Các bên đã thanh toán tiền cho nhau, B trả cho T 120.000 đồng, T khai giao lại cho H 110.000 đồng, T hưởng lợi 10.000 đồng. Số tiền đánh bạc của lần này là **135.000 đồng**.

+ L1 chơi số đề giải xổ số kiến thiết miền T (Huế, Phú Yên) 3.600.000 đồng, nhưng được trừ phần trăm nên số tiền L1 phải thanh toán khi không trúng số đề là 2.800.000 đồng. Kết quả xổ số: Lâm trúng số 59 giải Huế thắng được 3.500.000

đồng. Các bên đã thanh toán tiền cho nhau, T cần trừ và chỉ chung tiền cho L1 là 700.000 đồng, T khai giao lại cho H 2.520.000 đồng, T hưởng lợi 280.000 đồng. Số tiền đánh bạc của lần này là 3.600.000 đồng + 3.500.000 đồng = **7.100.000 đồng**.

+ L1 chơi số đề giải xổ số kiến thiết miền Bắc 5.400.000 đồng. Kết quả xổ số: L1 không trúng số đề. Các bên đã thanh toán tiền cho nhau, L1 trả cho T 4.800.000 đồng, T khai giao lại cho H 4.320.000 đồng, T hưởng lợi 480.000 đồng. Số tiền đánh bạc của lần này là **5.400.000 đồng**.

Tổng cộng trong 03 ngày Nguyễn Văn T đánh bạc 04 lần với tổng số tiền 360.000 đồng + 180.000 đồng + 135.000 đồng + 7.100.000 đồng + 5.400.000 đồng = **13.175.000 đồng**, nhận tiền thu lợi bất chính từ các người chơi là 280.000 đồng + 140.000 đồng + 120.000 đồng + 2.800.000 đồng + 4.800.000 đồng = **8.140.000 đồng**. Phạm Ngọc B đánh bạc 03 lần với tổng số tiền 675.000 đồng (Dưới 5.000.000 đồng).

Tuy nhiên, các bị cáo vào ngày 24/01/2022, bị Công an thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (đã nộp phạt ngày 08/02/2022), chưa hết thời hiệu bị coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự tất cả các lần đánh bạc.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Phạm Ngọc B, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phản kháng cáo:*

- Ngày 18/9/2023, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo để chăm sóc mẹ già.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T là đúng chủ thể và

đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo. Hành vi của bị cáo phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Bị cáo phạm tội 2 lần trở lên, tái phạm theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới. Mức hình phạt 6 tháng tù là mức khởi điểm của khoản 1 Điều 321 BLHS.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 35/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- *Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến:*

Bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo có khó khăn. Về phân trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự: Công ty cổ phần D đã đổi tên, đang hoạt động nhưng không có đơn yêu cầu thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án đã hết, cơ quan thi hành án không xác minh điều kiện thi hành án đối với T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo được đương nhiên xóa án tích. Đề nghị miễn án phí đối với bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo xin hưởng án treo để lo cho mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Vào các ngày 16, 19 và 21/11/2022, Nguyễn Văn T đã 04 lần đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với tổng số tiền là 13.175.000 đồng, trong đó có 02 lần đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng và 02 lần đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T thể hiện bất chấp pháp luật, đã xâm phạm trật tự công cộng, các quy định của Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trong xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo; hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính đang chăm sóc mẹ già; quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng: “Phạm tội 2 lần trở lên”, “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù, đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Văn T là người đứng ra nhận ghi đề, giúp sức cho việc đánh bạc, bản thân bị cáo có nhân thân xấu: năm 2004 bị phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Tái phạm; Số tình tiết giảm nhẹ bằng số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo khoản 2 Điều 2, khoản 6 Điều 3 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao “hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm nhưng bị cáo là đối tượng thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 03 tháng 01 năm 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- TAND huyện Ninh Sơn (02 bản);
- Công an huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người đã kháng cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách